

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ GIAO YẾN

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật NSNN.

Căn cứ Biên bản Kiểm tra đối chiếu số liệu quyết toán ngân sách năm 2025 ngày 03/3/2026 của UBND xã, Phòng Kinh tế Xã, Phòng Văn hoá xã Giao Bình.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2025 (theo biểu mẫu 04 đính kèm).

Điều 3. Bộ phận chuyên môn và toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên trường THCS Giao Yến trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng VHXXH;

- Như điều 3;

- Lưu



Đ/c Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức thời điểm công khai theo quy định và kế hoạch đề ra. Thực hiện tổng kết đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

Yêu cầu các đồng chí trong đơn vị nhà trường nghiêm túc thực hiện, báo cáo kịp thời, đúng quy định theo kế hoạch đề ra.

Thực hiện tổng kết đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

Báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai và kế hoạch triển khai của năm 2026.

Yêu cầu các đồng chí trong cơ quan nghiêm túc thực hiện, báo cáo kịp thời, đúng quy định theo kế hoạch đề ra.

Cuộc họp kết thúc vào hồi 17h cùng ngày với sự nhất trí 100% của cán bộ trong cơ quan./.

THƯ KÝ

Trần Thị Ngát

HIỆU TRƯỞNG



Lê Văn Chương

BIÊN BẢN
CÔNG KHAI VÀ NIÊM YẾT QUYẾT TOÁN NSNN NĂM 2025

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật NSNN.

Căn cứ Biên bản Kiểm tra đối chiếu số liệu quyết toán ngân sách năm 2025 ngày 03/3/2026 của Phòng Kinh tế xã Giao Bình.

I. Thời gian, địa điểm:

Hôm nay, vào hồi 15h10 ngày 31 tháng 3 năm 2026 tại trường THCS Giao Yến tiến hành họp để phổ biến công khai quyết toán thu chi ngân sách năm 2025.

II. Thành phần:

- Tổng số cán bộ, giáo viên, công nhân viên: 30 đồng chí

Có mặt: 30 đồng chí; Vắng mặt: 0

- Chủ trì: Đ/c Lê Văn Chương – Hiệu trưởng .

- Thư ký: Đ/c Trần Thị Ngát – Nhân viên thư viện

III. Nội dung:

Công khai quyết toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2025.

1. Công khai quyết toán thu chi NSNN:

Thực hiện quy chế công khai tài chính theo Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật NSNN.

Thực hiện Niêm yết Biểu số 76 theo hướng dẫn của Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật NSNN.

2. Về hình thức và thời điểm, thời gian niêm yết công khai.

Công khai trong cuộc họp của đơn vị khi được đã được phòng Kinh tế xã Giao Bình Kiểm tra đối chiếu số liệu quyết toán ngân sách năm 2025, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác.

Niêm yết công khai tại bảng lịch công tác của nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường biết.

Thời điểm niêm yết từ: 31/ 3/ 2026 đến 29/ 4/ 2026.

3. Tổ chức thực hiện:

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 41a/QĐ-THCS GY ngày 31/3/2026 của Hiệu trưởng trường THCS Giao Yên)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Đơn vị: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5=4-3	6
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại				
1	Chi sự nghiệp.....				
a	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
b	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ				
III	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	7847,269	7847,269	0	
1	Nguồn ngân sách trong nước	7847,269	7847,269	0	
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ				
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo không cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ				
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo				
-	Nhiệm vụ chuyển đổi số				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	7847,269	7847,269	0	
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	6757,726	6757,726	0	
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	1088,543	1088,543	0	
3	Kinh phí cắt giảm trong năm	1	1	0	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
4.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
5	Chi bảo đảm xã hội				
5.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
5.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
6.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
7.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
8.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
8.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tin				
9.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
9.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
10.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Dự án A				
1.2	Dự án B				

2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
2.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo				
3.1	Dự án A				
3.2	Dự án B				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Dự án A				
4.2	Dự án B				
5	Chi bảo đảm xã hội				
5.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Dự án A				
6.2	Dự án B				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Dự án A				
7.2	Dự án B				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
8.1	Dự án A				
8.2	Dự án B				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9.1	Dự án A				
9.2	Dự án B				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Dự án A				
10.2	Dự án B				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Dự án A				
1.2	Dự án B				
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
2.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
3.1	Dự án A				
3.2	Dự án B				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Dự án A				
4.2	Dự án B				
5	Chi bảo đảm xã hội				
5.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Dự án A				
6.2	Dự án B				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Dự án A				
7.2	Dự án B				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
8.1	Dự án A				
8.2	Dự án B				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9.1	Dự án A				
9.2	Dự án B				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Dự án A				
10.2	Dự án B				

Giao Bình, Ngày 31 tháng 3 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, dấu)



Lê Văn Chương

Giao Bình, ngày 31 tháng 3 năm 2026

**BÁO CÁO THUYẾT MINH SỐ LIỆU
THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU – CHI NSNN 2025**

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật NSNN.

Căn cứ Biên bản Kiểm tra đối chiếu số liệu quyết toán ngân sách năm 2025 ngày 03/3/2026 của Phòng Kinh tế xã Giao Bình.

Dưới đây là thuyết minh số tại biểu số 04: Công khai thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2025.

* Tổng kinh phí thực hiện: 7.847.269.000 đồng.

Trong đó:

- 1, Chi cho con người: 6.875.699.300 đ
- 2, Chi quản lý hành chính: 353.244.100 đ
- 3, Chi nghiệp vụ CM: 195.502.600 đồng
- 4, Chi khác: 421.823.000 đồng
- 5, Kinh phí cắt giảm: 1.000.000 đ

Số tiền viết bằng chữ: Bảy tỷ tám trăm bốn mươi bảy triệu hai trăm sáu mươi chín nghìn đồng.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Văn Chương